**TÒA ÁN NHÂN DÂN H. HÒA VANG**
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 19/2023/QĐHNGĐ-ST

*Hòa Vang, ngày 06 tháng 03 năm 2023*

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 11/2023/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 02 năm 2023, giữa:

- Ông **Lê Tấn T**, sinh năm 1954. Địa chỉ: Tổ 07, thôn Vân Dương 1, xã Hòa Liên, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

- Bà **Võ Thị Bích T1**, sinh năm 1965. Địa chỉ: Thôn Phú Thượng, xã Hòa Sơn, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Các đương sự đã tự thỏa thuận được với nhau về vấn đề tài sản chung, việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con và sự thỏa thuận đó đã đảm bảo quyền lợi chính đáng của vợ, con.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Tấn T và bà Võ Thị Bích T1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Lê Tấn T và bà Võ Thị Bích T1 xác định có 02 con chung là Lê Thị Bích T2, sinh ngày 09/9/1999 và Lê Thị Bích P, sinh ngày 05/8/2001. Hai

con chung Lê Thị Bích T2 và Lê Thị Bích P đã trên 18 tuổi và phát triển bình thường nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Các bên vẫn được thực hiện quyền, nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông Lê Tấn T và bà Võ Thị Bích T1 xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình: Lệ phí giải quyết việc HNGĐ sơ thẩm 300.000 đồng ông Lê Tấn T và bà Võ Thị Bích T1 mỗi người phải chịu 150.000 đồng. Ông Lê Tấn T và bà Võ Thị Bích T1 đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự theo biên lai số 0009095 ngày 07/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận**:
- *VKSND huyện Hòa Vang;*
- *Chi cục THADS huyện Hòa Vang;*
- *UBND xã Hòa Liên;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ việc.*

**THẨM PHÁN**

**Vũ Hồng Hải**